

Số: 2898 /KH-UBND

Quảng Bình, ngày 31 tháng 12 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

Thực hiện Quyết định số 782/QĐ-TTg ngày 27/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, với các nội dung:

I. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2025 VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

1. Mục tiêu chung

Thực hiện hiệu quả công tác phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật; giảm tối đa tỷ lệ lao động trẻ em và người chưa thành niên làm công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; tăng cường việc nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, đơn vị, địa phương, gia đình và cộng đồng trong việc phát hiện, hỗ trợ, can thiệp kịp thời để giúp trẻ em hòa nhập cộng đồng và có cơ hội phát triển.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

a) Mục tiêu 1: Phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp trẻ em lao động trái quy định của pháp luật (sau đây gọi là lao động trẻ em) và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em.

- Giảm tỷ lệ lao động trẻ em và người chưa thành niên từ 5 đến 17 tuổi xuống thấp hơn mức bình quân của cả nước (dưới 4,9%).

- 100% trẻ em có nguy cơ, lao động trẻ em và trẻ em bị mua bán vì mục đích bóc lột sức lao động khi có thông báo được hỗ trợ, can thiệp kịp thời, được quản lý, theo dõi.

- Trên 90% trẻ em có nguy cơ, lao động trẻ em được tiếp cận giáo dục phổ thông và đào tạo nghề phù hợp.

b) Mục tiêu 2: Truyền thông về phòng ngừa và giảm thiểu lao động trẻ em.

- 95% cán bộ, giáo viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em; 70% cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em được cung cấp thông tin, kiến thức về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- Trên 70% trẻ em được cung cấp thông tin, kiến thức về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- Trên 90% doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, đặc biệt là doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã, hộ gia đình trong các làng nghề được cung cấp thông tin, kiến thức về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

c) Mục tiêu 3: Đào tạo, tập huấn về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- 100% công chức, viên chức cấp tỉnh, huyện và 70% cán bộ, công chức cấp xã ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan, tổ chức có liên quan đến vấn đề lao động trẻ em được tập huấn kiến thức, kỹ năng quản lý, phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp giảm thiểu lao động trẻ em.

- Trên 90% doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa và nhỏ, trên 70% hợp tác xã, hộ gia đình, đặc biệt là hợp tác xã, hộ gia đình trong các làng nghề được tập huấn các kiến thức, kỹ năng về phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp giảm thiểu lao động trẻ em.

3. Định hướng đến năm 2030

Phân đầu giảm tỷ lệ lao động trẻ em và người chưa thành niên từ 5 đến 17 tuổi xuống thấp hơn mức bình quân của cả nước (dưới 4,5%); giảm tối đa tỷ lệ lao động trẻ em và người chưa thành niên làm công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm trong số lao động trẻ em và người chưa thành niên.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tham gia hoàn thiện chính sách, pháp luật về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; nghiên cứu, góp ý xây dựng tiêu chí xác định lao động trẻ em; xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành và các địa phương nhằm kịp thời phát hiện, hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em ở các cấp, các ngành, đặc biệt trong các lĩnh vực nông - lâm - ngư - diêm nghiệp và dịch vụ; phòng, chống tội phạm mua bán trẻ em vì mục đích bóc lột sức lao động.

2. Tăng cường truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; đa dạng các phương thức thông tin tuyên truyền về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em, giáo dục hỗ trợ quyền trẻ em phù hợp với từng địa phương, cộng đồng; xây dựng các sản phẩm truyền thông phù hợp với từng địa phương, vùng, miền.

3. Nâng cao năng lực của chính quyền các cấp, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, đặc biệt là người sử dụng lao động, các hộ gia đình sản xuất kinh doanh về phòng ngừa và giảm thiểu lao động trẻ em; tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác trẻ em các cấp, các ngành, cộng tác viên thôn, bản về kiến thức, kỹ năng phòng ngừa, phát hiện, can thiệp, hỗ trợ giảm thiểu lao động trẻ em, đặc biệt là trẻ em tham gia lao động trái quy định của pháp luật.

4. Triển khai quy trình, mạng lưới phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em gắn với hệ thống bảo vệ trẻ em. Hỗ trợ lao động trẻ em, trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em và gia đình tiếp cận chính sách, chương trình, dịch vụ giảm nghèo, an sinh xã hội, giáo dục phổ thông và đào tạo nghề phù hợp.

N

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật, chính sách về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; xử lý nghiêm, kịp thời các trường hợp sử dụng lao động trẻ em trái pháp luật; tăng cường công tác phối hợp liên ngành của Ban Điều hành bảo vệ trẻ em các cấp.

6. Vận động các nguồn lực để thực hiện có hiệu quả công tác phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp và cá nhân trong phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

7. Triển khai cơ sở dữ liệu theo dõi, đánh giá việc thực hiện chương trình, kế hoạch, định kỳ khảo sát về trẻ em.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của các Sở, ban, ngành, địa phương; lồng ghép trong các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án, đề án liên quan khác theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; các nguồn tài trợ, vận động của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các nguồn hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì xây dựng, tham mưu hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch, triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phòng ngừa, giảm thiểu tình trạng sử dụng lao động trẻ em; theo dõi, đánh giá, sơ kết, tổng kết Kế hoạch theo hướng dẫn của tỉnh và Trung ương.

- Rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoàn thiện chính sách, pháp luật về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; triển khai thực hiện tiêu chí xác định lao động trẻ em theo hướng dẫn của Trung ương.

- Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành; thực hiện quy trình hỗ trợ, can thiệp phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; triển khai mô hình, mạng lưới phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp lao động trẻ em và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em gắn với hệ thống bảo vệ trẻ em; hỗ trợ lao động trẻ em, trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em và gia đình được tiếp cận các chính sách, chương trình giảm nghèo, đào tạo nghề, an sinh xã hội; triển khai, hướng dẫn thực hiện kế hoạch đến các doanh nghiệp, người sử dụng lao động nhằm đảm bảo thực hiện các quy định của pháp luật về lao động trẻ em.

- Tổ chức truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật, tập huấn nâng cao năng lực, kiến thức về lao động trẻ em, phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em cho các đơn vị, địa phương, cơ sở.

- Cập nhật cơ sở dữ liệu về lao động trẻ em theo hướng dẫn của Trung ương.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; xử lý nghiêm, kịp thời các trường hợp sử dụng trẻ em lao động trái pháp luật theo quy định.

n/

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì triển khai các giải pháp phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em theo chức năng, nhiệm vụ của ngành; triển khai các giải pháp nhằm giảm thiểu tối đa tình trạng trẻ em bỏ học.

- Cung cấp thông tin, kiến thức về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em cho học sinh, giáo viên trong các trường thuộc hệ thống giáo dục; hỗ trợ lao động trẻ em được tiếp cận với giáo dục phổ thông, đặc biệt là trẻ em vùng dân tộc thiểu số và miền núi; triển khai mô hình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trong nhà trường thuộc hệ thống giáo dục theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Công an tỉnh

Chủ trì công tác phòng, chống tội phạm mua bán trẻ em vì mục đích bóc lột sức lao động; phối hợp với các ngành chức năng trong hoạt động kiểm tra, phát hiện các vụ việc vi phạm pháp luật về sử dụng lao động trẻ em, thông qua đó, điều tra làm rõ các vụ có dấu hiệu hình sự để xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật; phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan trong công tác bảo vệ, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho trẻ em bị bóc lột sức lao động.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trong lĩnh vực nông - lâm - ngư - diêm nghiệp; tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định pháp luật về lao động trẻ em trong lĩnh vực được giao.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông và hệ thống thông tin cơ sở tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em.

- Thực hiện các giải pháp phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em, thiết lập các kênh thông tin để tiếp nhận, phản ánh thông tin về trẻ em lao động trái quy định của pháp luật.

6. Sở Tài chính

Hàng năm, căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách dự toán của các ngành, đơn vị và tiến độ, yêu cầu triển khai thực hiện, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật NSNN và các văn bản pháp lý có liên quan.

7. Các Sở, Ban ngành và Ban Điều hành bảo vệ trẻ em cấp tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao có trách nhiệm đưa hoặc lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cơ quan, đơn vị mình.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã

- Xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em của địa phương giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; triển khai các nhiệm vụ, giải pháp, mô hình phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, đặc biệt là ở các địa bàn, khu vực, làng nghề có trẻ em tham gia lao động, lao động trẻ em hoặc có nguy cơ phát sinh lao động trẻ em.

- Chủ động bố trí ngân sách, vận động các nguồn lực, lồng ghép kinh phí từ các chương trình, đề án có liên quan để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ theo Kế hoạch tại địa phương.

- Kiểm tra, thanh tra, giám sát định kỳ, đột xuất việc chấp hành pháp luật, chính sách về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; xử lý nghiêm, kịp thời các trường hợp vi phạm pháp luật về lao động trẻ em.

- Định kỳ, đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) về kết quả thực hiện Kế hoạch.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh và các tổ chức thành viên khác của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức xã hội

Tuyên truyền, vận động, tư vấn pháp luật cho cán bộ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân, nhất là người sử dụng lao động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; giám sát, phản biện việc chấp hành và xây dựng, thực hiện chính sách, pháp luật về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em. Vận động gia đình không để trẻ em bỏ học, lao động trái quy định của pháp luật, đặc biệt đối với các hộ nghèo, cận nghèo, vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, khu vực kinh tế nông - lâm - ngư - diêm nghiệp, địa bàn có trẻ em tham gia lao động, lao động trẻ em hoặc có nguy cơ phát sinh lao động trẻ em.

10. Đề nghị Liên minh Hợp tác xã tỉnh

Triển khai thực hiện kế hoạch đến người sử dụng lao động và người lao động trong các Tổ hợp tác, Hợp tác xã bảo đảm thực hiện các quy định của pháp luật về lao động trẻ em; thông qua các lớp tuyên truyền, tập huấn về kinh tế tập thể lồng ghép nội dung hướng dẫn và triển khai mô hình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em trong khu vực kinh tế tập thể và Hợp tác xã.

11. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh

Tổ chức tuyên truyền, giáo dục, tư vấn chính sách về lao động trẻ em cho người sử dụng lao động, người chưa thành niên và trẻ em tham gia lao động trên địa bàn tỉnh.

12. Chế độ thông tin, báo cáo

Các cơ quan, đơn vị, địa phương định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Lao động- Thương binh và Xã hội trước ngày 20/11 hàng năm để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội.

Trên đây là Kế hoạch phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình. Yêu cầu các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc kịp thời phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐ-TB&XH (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- LĐ Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NCVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hồ An Phong